

Tập hợp, đoàn kết, xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam góp phần xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc

TS. ĐẶNG THANH PHƯƠNG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: phuongdtajc@gmail.com

Nhận ngày 24 tháng 11 năm 2023; chấp nhận đăng tháng 02 năm 2024.

Tóm tắt: Giai cấp công nhân là lực lượng cơ bản, nòng cốt trong khối liên minh công - nông - trí thức, là động lực, nội lực của khối đại đoàn kết dân tộc. Xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh - nhân tố quan trọng để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và khát vọng dân tộc phồn vinh, hạnh phúc, đồng thời góp phần xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trong giai đoạn hiện nay. Bài viết đề cập đến thực trạng tập hợp, đoàn kết, xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam và đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm tập hợp, đoàn kết, xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc hiện nay.

Từ khóa: giai cấp công nhân, tập hợp, đoàn kết, đại đoàn kết dân tộc, xây dựng giai cấp công nhân.

Abstract: The working class is the fundamental force, the backbone of the labor - peasant - intellectual alliance, as well as the driving force and the internal force of the great national unity. Building a modern, strong working class in Vietnam is an important factor for national industrialization and modernization. It is also critical to achieve the nation's aspirations for prosperity and happiness, contributing to the construction of the great national unity in the current period. The article discusses the current situation of gathering, unifying and building the working class of Vietnam, proposing some basic solutions to this issue to contribute to building the great national unity.

Keywords: working class, gathering, unifying, great national unity, building the working class.

Trong quá trình lãnh đạo đất nước Đảng ta luôn đặt giai cấp công nhân vào vị trí trung tâm trong đường lối xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân: [Đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam; là nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định đảm bảo thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc⁽¹⁾. Đoàn kết, tập hợp phát huy vai trò của giai cấp công nhân trong khối đại đoàn kết dân tộc chính là tăng cường, củng cố vững chắc khối liên minh công, nông, trí thức là những lực lượng chủ chốt, cơ bản trong xã hội cả về mặt dân cư, vị trí kinh tế, chính trị, xã hội... trên cơ sở đó hấp dẫn, lôi kéo được những

thành phần trung gian, bấp bênh và các lực lượng khác nói chung đến với cách mạng, đến với mục tiêu chung xây dựng và bảo vệ vững chắc tổ quốc. Mặt khác, phát huy vai trò của giai cấp công nhân trong xây dựng, phát triển kinh tế, trong đổi mới hệ thống chính trị và dân chủ hóa đời sống xã hội; xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; mở rộng quan hệ quốc tế và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

1. Thực trạng tập hợp, đoàn kết, xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc hiện nay

- Về giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

Giai cấp công nhân Việt Nam đang phát triển nhanh về số lượng và chất lượng, ngày càng được nâng cao về trình độ chuyên môn nghề nghiệp, hình

thành tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động theo hướng hiện đại.

Theo Tổng cục thống kê, năm 2017, tổng số công nhân Việt Nam là 14,5 triệu người; năm 2018 là 14,88 triệu người, năm 2019 là 15,2 triệu người⁽²⁾. Trình độ văn hóa của công nhân khá cao: 100% biết chữ, 80% có trình độ THCS và THPT; 37% lao động qua đào tạo, trong đó 25% lao động qua đào tạo nghề⁽³⁾. Công nhân lao động giản đơn, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ thấp ngày càng giảm. Công nhân có trình độ đại học ngày càng tăng, xu hướng hình thành đội ngũ công nhân - trí thức ngày càng rõ (tầng lớp giám đốc, kỹ thuật, đốc công, quản lý,...) tập trung ở một số ngành kinh tế mũi nhọn, trong các doanh nghiệp hiện đại có công nghệ cao và tự động hoá, các khu công nghệ cao... Công nhân trí thức sẽ là bộ phận chủ đạo, nòng cốt, tiên tiến nhất trong GCCN hiện đại, là bộ phận quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế thời kỳ hội nhập.

Giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay đang phải đối mặt với những thách thức lớn

Cơ cấu lao động lạc hậu và trình độ chuyên môn thấp, thiếu nghiêm trọng nguồn nhân lực chất lượng cao, đội ngũ công nhân lành nghề, trình độ cao, chuyên gia giỏi đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH và đủ sức làm chủ yêu cầu của nền kinh tế số trong thời đại công nghiệp 4.0. Theo Tổng cục Thống kê, hết tháng 6 năm 2022 lực lượng lao động Việt Nam từ 15 tuổi trở lên của cả nước là 51,6 triệu người, trong đó lực lượng lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ chiếm 26,30 %⁽⁴⁾; số lao động chưa qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ, chưa được công nhận trình độ, kỹ năng đào tạo là 73,70%, phần lớn lao động Việt Nam chưa được đào tạo chuyên môn kỹ thuật. Việt Nam vẫn xếp hạng thấp trong khu vực về kỹ năng số, xếp thứ 44/132 quốc gia trong bảng xếp hạng Đổi mới sáng tạo Toàn cầu (GII)⁽⁵⁾. Tại Diễn đàn Doanh nghiệp thường niên (VBF) tháng 2-2021, các chuyên gia đánh giá trình độ kỹ năng số của Việt Nam sau Thái Lan, Malaysia, Indonesia, Singapore. Như vậy, nền kinh tế có thể mất khoảng 2 triệu việc làm vào năm 2045 nếu Việt Nam không đáp ứng được số lượng lao động trình

độ cao trong quá trình chuyển đổi số đang diễn ra nhanh chóng. Sự phân hóa, phân tầng trong nội bộ giai cấp công nhân ngày càng tăng. CNH, HĐH và cách mạng công nghiệp 4.0 gia tăng sự chuyển dịch từ những ngành công nghiệp truyền thống với công nghệ cũ, lạc hậu sang những ngành công nghiệp công nghệ mới trình độ cao (như công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông, chế tạo rôbốt, công nghệ in 3D...). làm gia tăng đội ngũ công nhân trình độ cao, thành thạo kỹ năng; mặt khác đội ngũ công nhân lao động trình độ thấp sẽ giảm sâu dẫn tới khủng hoảng cơ cấu lao động, việc làm do một bộ phận công nhân, lao động không thích ứng kịp về trình độ công nghệ, kỹ năng lao động. Sự phân hóa GCCN trong lao động kéo theo sự phân hóa trong thu nhập, mức sống, làm cho phân hóa giàu nghèo, phân tầng trong nội bộ GCCN diễn ra mạnh mẽ, làm gia tăng bất bình đẳng, tăng khoảng cách chênh lệch về thu nhập và tài sản, tiềm ẩn nguy cơ dẫn đến xung đột xã hội. Hiện nay, có sự chênh lệch đến hàng chục lần về thu nhập của các bộ phận khác nhau trong GCCN. Theo Báo cáo Thị trường nhân lực ngành công nghệ thông tin năm 2019 của VietnamWorks, nhóm kỹ sư phát triển phần mềm liên quan đến Blockchain nhận mức lương trung bình là 2.241 USD/ tháng, nhóm phát triển phần mềm liên quan đến AI có mức lương 1.844 USD/tháng, đứng vị trí thứ 3 là Full Stack với mức lương 1.642 USD/ tháng⁽⁶⁾; trong khi đó, mức lương của công nhân trực tiếp sản xuất có trình độ trung bình chỉ từ 5 đến 7 triệu VNĐ/tháng.

- Về tập hợp, đoàn kết, xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc hiện nay

Đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng là ngọn cờ đoàn kết, tập hợp giai cấp công nhân trong thời kỳ phát triển mới của đất nước.

Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, chính sách về GCCN, thông qua việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị chính sách... quyền làm chủ của công nhân trong tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế xã hội từng bước được phát huy, góp phần tích cực động viên giai cấp công nhân phấn khởi đẩy mạnh sản xuất, thực hiện các

nhệm vụ phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội, cùng cố quốc phòng, an ninh.

Tổ chức đảng, mặt trận, đoàn thể chính quyền các cấp có chuyển biến tích cực về công tác công vận, hoạt động ngày càng có hiệu quả.

Các hình thức tập hợp công nhân ngày càng phong phú, đa dạng làm cho vai trò và vị trí của Mặt trận Tổ quốc và công đoàn ngày càng được nâng cao, nội dung hoạt động phong phú, thiết thực hơn đã động viên, lôi cuốn được đông đảo công nhân tham gia các cuộc vận động, phát triển sản xuất, các cuộc thi tay nghề, các phong trào thi đua yêu nước. Công đoàn đã có những bước tiến quan trọng trong việc tham gia chăm lo lợi ích cho công nhân, lao động, đẩy mạnh các cuộc vận động vì sự tiến bộ của xã hội. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công-nông - trí được mở rộng hơn. Đây là nhân tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị.

Tuy nhiên, tập hợp, đoàn kết, xây dựng GCCN Việt Nam, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc hiện nay đang đứng trước những thách thức:

Tình trạng tham nhũng, quan liêu, lãng phí còn khá phổ biến và nghiêm trọng, kỷ cương phép nước nhiều lúc, nhiều nơi không nghiêm, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên có chức quyền làm giảm sút niềm tin của quần chúng nhân dân với Đảng, Nhà nước và chế độ. Đạo đức xã hội có mặt xuống cấp, trật tự an toàn xã hội còn phức tạp, các vụ khiếu kiện đông người vẫn còn nhiều, có lúc, có nơi rất gay gắt. Ở một số nơi cấp uỷ còn mất đoàn kết, một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu, hư hỏng, thoái hoá; làm giảm sút vai trò hạt nhân lãnh đạo và đoàn kết của tổ chức đảng. Hoạt động của mặt trận và đoàn thể nhân dân ở nhiều nơi còn hình thức và nặng về hành chính, không sát dân. Việc tập hợp công nhân vào các tổ chức còn nhiều hạn chế, yếu kém nhất là tổ chức đảng và công đoàn trong đơn vị kinh tế tư nhân, khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Đảng ta chưa có sự phân tích và dự báo đầy đủ những biến đổi trong cơ cấu giai cấp - xã hội và

những mâu thuẫn mới nảy sinh trong nhân dân nói chung và trong GCCN nói riêng. Nhiều tổ chức đảng, chính quyền, công đoàn còn coi nhẹ công tác vận động GCCN. Một số chủ trương, chính sách của Nhà nước chưa thể hiện đầy đủ quan điểm đại đoàn kết toàn dân tộc, việc thực hiện chính sách xã hội đối với các giai tầng trong khối liên minh công, nông, trí thức còn nhiều thiếu sót.

Xây dựng GCCN thống nhất là vấn đề lớn và phức tạp trong điều kiện mới.

Như sự phân tích trên, sự biến đổi trong kinh tế dẫn đến sự biến đổi trong cơ cấu xã hội giai cấp của GCCN. Hiện nay GCCN không thuần nhất về thành phần xuất thân, không đồng đều về trình độ giác ngộ chính trị, không giữ được sự thống nhất cao về tư tưởng, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp... như khi GCCN chủ yếu có mặt trong các doanh nghiệp nhà nước, khi nhà máy, xí nghiệp còn thuộc sở hữu toàn dân trước đây. Sự phân hóa, phân tầng xã hội sẽ tác động sâu sắc đến bộ phận công nhân mới xuất thân từ nông dân, công nhân chủ yếu làm lao động giản đơn (tầng lớp chịu nhiều thiệt thòi nhất, là những người yếu thế nhất). Sự khác nhau về lợi ích trong thu nhập này sẽ nảy sinh những vấn đề về tư tưởng, nhận thức và ý thức tổ chức... làm giảm sức mạnh đoàn kết của GCCN.

Sự cạnh tranh của thị trường lao động Việt Nam, sự biến đổi của giá cả, sự suy thoái kinh tế toàn cầu, tranh chấp thương mại quốc tế tạo ra sự di chuyển và biến động công nhân giữa các vùng, các loại hình doanh nghiệp và các ngành nghề; nguy cơ mất việc, thất nghiệp, áp lực việc làm trong công nhân gia tăng; tranh chấp lao động và đình công cũng có xu hướng tăng... (lao động có trình độ thấp, công nhân lớn tuổi và lao động nhập cư từ nông thôn có nguy cơ cao nhất).

Trong thời đại công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ, đa hình thức mạng xã hội như zalo, facebook, messenger, viber, các thế lực xấu, phản động sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, áp đặt về vấn đề nhân quyền, bóp méo và bôi đen thành quả cách mạng của nhân dân ta, nói xấu các đồng chí lãnh đạo, xúi giục và kích động một số phần tử bất mãn

chống lại chính quyền nhân dân... cho tới tổ chức các cuộc bạo động, lật đổ, đe dọa đến sự ổn định chính trị của xã hội. Chúng hướng tới đối tượng công nhân lao động giản đơn, kỹ năng hạn chế, thu nhập thấp, đời sống gặp nhiều khó khăn, trình độ học vấn, trình độ nhận thức chính trị chưa cao, làm suy giảm niềm tin, lập trường tư tưởng, ý thức chính trị. Vì vậy, đoàn kết, tập hợp xây dựng, phát huy vai trò của GCCN trong khối đại đoàn kết toàn dân lại càng có tầm quan trọng và mang tính cấp bách đối với công cuộc đổi mới ở nước ta hiện nay.

2. Một số giải pháp cơ bản nhằm tập hợp, đoàn kết, xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Thứ nhất, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng để Đảng thật sự là đại biểu ưu tú của giai cấp công nhân là hạt nhân lãnh đạo khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phát huy vai trò của giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Kiên trì thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng, củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng và trong từng tổ chức đảng. Đảng viên gương mẫu tham gia sinh hoạt và làm nòng cốt trong các tổ chức công nhân, có cơ chế cụ thể để động viên công nhân tham gia xây dựng Đảng. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng để phát huy hơn nữa vai trò của công đoàn trong công tác vận động công nhân.

Thứ hai, phát huy dân chủ trong đời sống xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Muốn đoàn kết tập hợp giai cấp công nhân rộng rãi thì phải mở rộng dân chủ. Thực tế cho thấy, ở những đơn vị, địa phương nào không đoàn kết đều ít nhiều có nguyên do từ việc mất dân chủ. Bác Hồ từng căn dặn: □Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên□ và Người đã tổng kết: □Thực hành dân chủ là chìa khoá vạn năng để giải quyết mọi khó khăn□ Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa gắn với phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Chỉ thị 30 CT/TW của Bộ Chính trị (khoá VIII) về

bảo đảm quyền dân chủ ở cơ sở và được Chính phủ có nghị định cụ thể hoá thành cơ chế dân chủ ở phường, xã, doanh nghiệp, cơ quan hành chính sự nghiệp... đang phát huy tác dụng to lớn để đoàn kết toàn dân. Phương châm □đân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng□ đã trở thành từ dùng quen thuộc trong xã hội và đang là hướng phấn đấu thực hiện ngày càng nhiều hơn ở đất nước ta. Dân chủ phải gắn với kỷ cương, pháp luật và đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức được mở rộng hơn, là nhân tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị - xã hội của đất nước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng phải phát huy dân chủ trên mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội ở tất cả các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất... Ngược lại, lợi dụng dân chủ, dân chủ cực đoan, quá trớn... không thể tập hợp và xây dựng GCCN củng cố và phát triển được khối đại đoàn kết dân tộc.

Thứ ba, đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, không ngừng hoàn thiện đường lối, chính sách, pháp luật về xây dựng, phát huy sức mạnh GCCN bám sát thực tiễn phát triển CNH, HĐH, kịp thời giải đáp một cách thuyết phục những vấn đề mới về lý luận, thực tiễn đã và đang đặt ra.

Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển lý luận về GCCN trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế nhằm xây dựng GCCN Việt Nam vững mạnh, phát triển về số lượng, có cơ cấu hợp lý, chất lượng cao; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ công nhân trình độ cao có năng lực đổi mới sáng tạo, trên cơ sở hợp tác chặt chẽ giữa các doanh nghiệp và cơ sở đào tạo để nâng cao trình độ công nghệ, coi trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công nhân trí thức, nhất là cho các ngành công nghệ cao, công nghệ mũi nhọn. Nâng cao năng lực và thay đổi kỹ năng thích nghi

với công nghệ mới, đáp ứng yêu cầu công việc thông qua rèn luyện học tập suốt đời. Chính phủ và các doanh nghiệp cần tạo nhiều điều kiện thuận lợi hơn để người lao động có cơ hội được đào tạo lại, đồng thời, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, chính trị, củng cố niềm tin, lý tưởng cách mạng cho GCCN Việt Nam.

Thứ tư, chăm lo quyền lợi chính đáng, hợp pháp của công nhân.

Bổ sung, sửa đổi, xây dựng và thực hiện nghiêm chỉnh hệ thống chính sách, pháp luật để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của công nhân bằng những việc làm, chế độ, chính sách cụ thể, thiết thực; sửa đổi, bổ sung các chính sách pháp luật về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, cải thiện điều kiện nhà ở, làm việc để bảo vệ quyền lợi, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của công nhân; quy hoạch lại hệ thống trường dạy nghề, từng bước trí thức hoá GCCN; tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, ý thức giai cấp, tinh thần dân tộc cho công nhân.

Thứ năm, nâng cao ý thức giác ngộ của giai cấp công nhân.

Nâng cao cảnh giác, thường xuyên nhận diện, đấu tranh hiệu quả với các âm mưu, thủ đoạn chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các thế lực thù địch, phản động. Có các giải pháp, biện pháp mạnh, nâng cao hiệu quả đấu tranh, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trên không gian mạng - mặt trận nóng bỏng hiện nay. Chủ động, nhạy bén, sắc sảo phát hiện, vạch trần bản chất phản động, mưu đồ đen tối của các thế lực thù địch, phản động; giành giữ, bồi đắp tình cảm cách mạng, niềm tin của công nhân đối với sự nghiệp cách mạng đất nước.

Thứ sáu, xây dựng tổ chức công đoàn lớn mạnh, phát huy vai trò của công đoàn trong xây dựng giai cấp công nhân.

Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức công đoàn các cấp. Nghiên cứu việc quy định cơ cấu đại diện công đoàn vào thường vụ cấp ủy ở những nơi có nhiều khu công nghiệp, đông công nhân. Các cấp công đoàn cần hướng

mạnh hoạt động về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động chủ yếu, lấy công nhân, viên chức, lao động làm đối tượng vận động, lấy chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, viên chức, người lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội làm mục tiêu hoạt động.

Công đoàn cần tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao giác ngộ giai cấp, bản lĩnh chính trị, ý thức tự lực, tự cường, tinh thần cảnh giác cách mạng, kiên định con đường xã hội chủ nghĩa cho công nhân; tập hợp trí tuệ của công nhân để tham gia xây dựng, bổ sung, sửa đổi và thực hiện chính sách, pháp luật. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn cơ sở, nhất là chủ tịch công đoàn cơ sở ở doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, về trình độ chính trị, hiểu biết chính sách, pháp luật lao động và kỹ năng công tác. Đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ công đoàn. Củng cố, nâng cao chất lượng dạy và học của Trường Đại học Công đoàn, Trường Đại học Tôn Đức Thắng. Tăng cường và mở rộng quan hệ đoàn kết, hợp tác quốc tế với GCCN và công đoàn các nước trên thế giới./

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ X*, Nxb. CTQG, H., tr.116.

(2) *Tổng cục Thống kê, Thông cáo báo chí về tình hình lao động việc làm quý 1 năm 2019*.

(3) <http://tapchiquptd.vn/vi/an-pham-tap-chi-in/xu-huong-phat-trien-cua-giai-cap-cong-nhan-viet-nam-trong-dieu-kien-kinh-te-thi-truong-va-/3434.html>.

(4) <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2022/10/thong-cao-bao-chi-tinh-hinh-lao-dong-viec-lam-quy-iii-va-9-thang-nam-2022/>.

(5) Cập nhật về Chi số Đổi mới sáng tạo Toàn cầu (GII) của Việt Nam đến 2021, https://www.ipvietnam.gov.vn/wipo-tisc/-/asset_publisher/cJxYn3niVhgg/content/cap-nhat-ve-chi-so-oi-moi-sang-tao-toan-cau-gii-cua-viet-nam-en-2021?inheritRedirect=false, thứ sáu, 10/12/2021.

(6) Báo cáo: *thị trường nhân lực ngành công nghệ thông tin 2019*, <https://www.vietnamworks.com/hrinsider/ky-su-blockchain-tai-viet-nam-nhan-luong-gan-52-trieu-dong-thang.html>.